

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **98/2022/HS-ST**
Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tịnh Thới**
2. Ông **Nguyễn Lương Khoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc P**; (Tên gọi khác: P quyền), sinh năm 1988 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam; Đ ký thường trú: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; T độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông: Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Đặng Thị N, sinh năm 1935. Vợ: Võ Thị Thùy T, sinh năm 1993. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 12/10/2006, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết Đ số 9005/QĐ-UBND với thời hạn 18 tháng, đến ngày 19/4/2008 chấp hành xong Quyết Đ đưa vào cơ sở giáo dục.

- Ngày 22/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 57/2011/HSST. Đến ngày 24/01/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 01/9/2021, đến ngày 09/9/2021 bị Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Lkhởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

2. Họ và tên: **Nguyễn Cao C**, sinh năm 1984 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Đ ký thường trú: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. T độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp:

Buôn bán. Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 và bà: Trần Thị T, sinh năm 1960. Vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1991. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 31/8/2021, bị tạm giữ, đến ngày 08/9/2021 bị Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

3. Họ và tên: **Phan Thanh N**(Tên gọi khác: Nhật), Sinh năm 1990 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Đ ký thường trú: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. T độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí. Con ông: Phan Văn Trà (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1940. Vợ, con: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/10/2021, bị Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt bị can để tạm giam”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc.

4. Họ và tên: **Nguyễn M Đ**, sinh năm 1982 tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Đ ký thường trú: ấp 2A, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp 2A, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. T độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc. Con ông: Nguyễn K, sinh năm 1946 và bà: Trần Thị N, sinh năm 1949. Vợ: Phạm Thị Đ, sinh năm 1987 (đã ly hôn). Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/10/2021, bị Cơ quan C sát điều tra Công an huyện L khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt bị can để tạm giam”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cao C:*

Ông **Lê Quang Y**- Luật sư, Công ty luật YVNLaw, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ. (Có mặt)

Địa chỉ: F253 đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Phạm Thanh M**, sinh năm: 1984 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

2. Anh **Phùng Tấn T**, sinh năm: 1988 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

3. Chị **Phùng Thị Tấn K**, sinh năm: 1992 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

4. Anh **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm: 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Anh **Nguyễn Hoài M**, sinh năm: 1993 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

6. Chị **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh năm: 2002 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

7. Chị **Hứa Thị Tường V**, sinh năm: 2001 (Vắng)

ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

8. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1954 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 2A, xã Xu, huyện L, tỉnh Đ

9. Anh **Lê Quốc Sơn**, sinh năm: 1981 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện L, tỉnh Đ

10. Bà **Nguyễn Thị Bé**, sinh năm: 1940 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ

11. Anh **Mai Văn Phong**, sinh năm: 1991 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 3B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

12. Chị **Đặng Thị T**, sinh năm: 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ

13. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1963 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ

** Người làm chứng*

1. Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ

2. Anh **Trần Văn V**, sinh năm: 1995 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 Pt ngày 30/8/2021, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Hưng kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke Dân Ca thuộc ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quá T kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện 13 đối tượng gồm: Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn M Đ, Phan Thanh Nhựt, Phạm Thanh M, Phùng Tấn T, Phùng Thị Tấn K, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hoàn M, Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V, Nguyễn Văn D, Trần Văn V có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra test nhanh ma túy 13 đối tượng trên, kết quả Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn M Đ, Phan Thanh Nhựt, Phùng Tấn T, Nguyễn Thành Đ, Phạm Thanh M, Nguyễn Hoàn M, Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V, Nguyễn Văn D, Trần Văn V D tính với chất ma túy MDMA (thuốc lắc) và ketamine (khay), Phùng Thị Tấn K D tính với chất ma túy MDMA (thuốc lắc). Quá T khám xét tại quán karaoke Dân Ca, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành thu giữ 01 (một) ly sứ màu trắng, thành ly có in họa tiết hình con rồng, dưới đáy ly có vết muội màu đen,

bên trong đáy ly có chất bột màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, một đầu bị cắt xéo; 01 (một) vỏ gói nylon màu vàng, kích thước 06x07cm, có hoa văn và chữ nước ngoài, bị rách một góc, bên trong có chứa ma túy.

Quá T điều tra xác Đ: Vào khoảng 14 giờ 00 Pt ngày 30/8/2021, Nguyễn Ngọc P nhậu cùng với Phạm Thanh M, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn M Đ, Nguyễn Hoàn M, Phan Thanh Nhựt, Phùng Thị Tấn K tại hồ cá của P thuộc ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Trong lúc ăn nhậu, P đã gọi điện thoại cho đối tượng Trần Thế Tiến (Bi), sinh năm 1997, trú tại ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc để mua ma túy, loại Ketamine (khay) với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đưa ma túy cho Nể pha chế ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy. Nảy 01 (một) cái ly sứ màu trắng, thành ly có in họa tiết hình con rồng, 01 (một) ống hút nhựa màu xanh tại khu vực chòi bếp của P và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng của N làm công cụ để pha chế ma túy. Sau khi pha chế ma túy xong, Nùng P, Đ, Hoàn M, Đ cùng sử dụng ma túy loại Ketamine. Sau khi sử dụng ma túy xong, số ma túy còn lại Nể trên bàn tại hồ cá.

Đến khoảng 16 giờ 00 Pt cùng ngày, P rủ Thanh M, Đ, Đ, Hoàn M, Nhựt, K đến cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke Dân Ca do Nguyễn Cao C làm chủ để hát karaoke thì tất cả đồng ý. Khi đi, Đ lấy gói ma túy ở trên bàn, Nдем theo ly sứ, ống hút nhựa màu xanh mục đích để tiếp tục sử dụng ma túy tại quán karaoke. Sau đó, P, Thanh M, Đ, Đ, Hoàn M, Nhựt, K đến quán karaoke Dân Ca thì gặp Nguyễn Cao C đang ăn nhậu nên các đối tượng trên tiếp tục ăn nhậu với nhau tại sân quán karaoke Dân Ca. Khoảng 15 Pt sau, cả nhóm thống nhất vào phòng số 4 karaoke Dân Ca để hát và tiếp tục ăn nhậu. Tại đây, Đ lấy ma túy đưa cho Npha chế rồi để ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy lên bàn cho P, M, Đ, Đ, Hoàn M, Nùng sử dụng. Trong lúc sử dụng ma túy, C nói P góp tiền để mua “đông trùng hạ thảo” (đây là loại ma túy mới, có dạng chất bột màu trắng, loại Methamphetamine và MDMA) thì P đồng ý. C đưa cho P số tiền 1.000.000 đồng, P xin của Thanh M số tiền 2.000.000 đồng, bản thân P góp thêm 500.000 đồng để mua “đông trùng hạ thảo”. Sau khi góp được 3.500.000 đồng, C đưa số tiền trên cho Nể đi mua ma túy. Gọi điện thoại cho Trần Thế Tiến thỏa thuận và mua được 3.500.000 đồng ma túy “đông trùng hạ thảo”. Trong quá T nghe nhạc và sử dụng ma túy tại phòng số 4 thì hệ thống âm thanh không hoạt động nên cả nhóm chuyển đến phòng số 3 để tiếp tục nghe nhạc và sử dụng ma túy.

Sau khi mua được ma túy “đông trùng hạ thảo”, Nưa ma túy cho C, C tiếp tục đưa cho P để pha chế cho cả nhóm cùng sử dụng. Lúc này, C thấy đã hết ma túy để sử dụng nên gọi điện thoại cho Trần Thế Tiến mua ma túy với số tiền 3.500.000 đồng sẽ trả tiền sau, yêu cầu Tiến đưa ma túy đến phòng số 3 quán karaoke Dân Ca thì Tiến đồng ý. Khi C gọi điện thoại cho Tiến mua ma túy thì không thỏa thuận với ai. C dự Đ mua ma túy để sử dụng chung, ngày hôm sau sẽ thông báo cho những người sử dụng ma túy chung góp tiền trả cho Tiến. Khoảng 30 Pt sau, Tiến cầm 01 (một) gói ma túy đưa vào phòng số 3 và trực tiếp pha chế nửa gói ma túy bỏ vào ly, còn nửa gói ma túy Tiến để trên bàn. Trong quá T sử dụng ma túy tại phòng số 3 thì các đối tượng Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V, Phùng Tấn T đến cùng sử dụng ma túy chung. Sau khi sử dụng hết ma túy trong ly thì N tiếp tục lấy số ma túy còn lại bỏ vào ly tiếp tục sử dụng. Đến khoảng

23 giờ 00 Pt cùng ngày, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện như đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám Đ số 1787/KLGD-PC09 ngày 08/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1), được niêm phong gửi đến giám Đ là ma túy, có khối lượng 0,0126gam, loại Ketamine.

- Mẫu chất lỏng không màu (ký hiệu M2), được niêm phong gửi đến giám Đ là ma túy, có khối lượng không xác Đ được, loại Methamphetamine và MDMA.

* Vật chứng vụ án: 01 (một) ly thủy tinh màu trắng, thành ly có in họa tiết hình con rồng, dưới đáy ly có vết muối màu đen, bên trong đáy ly có chất bột màu trắng được niêm phong, ký hiệu M1. 01 (một) vỏ gói nylon màu vàng, kích thước 06x07cm, có hoa văn và chữ nước ngoài, bị rách một góc và 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, 01 đầu bị cắt xéo được niêm phong, ký hiệu M2. 01 (một) xe ô tô hiệu Honda Civic, biển số 60A-933.05 thu giữ của Phùng Thị Tấn K. 01 (một) xe ô tô hiệu Mitsubishi Xpander, biển số 60A-832.72 thu giữ của Phạm Thanh M. 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 60B5-636.72 thu giữ của Nguyễn Cao C. 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 60B5-083.05 thu giữ của Nguyễn Cao C. 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ - đen, biển số 59U1-087.6

Tại Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Cao C, Nguyễn M Đ, Phan Thanh Nhựt, ngay sau khi bị bắt, tạm giữ để làm việc, C, Đ, N đã tự nguyện khai nhận hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, nhưng sau khi khởi tố bị can thì các bị can trên đã thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội;

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố hành vi của Nguyễn Cao C và Nguyễn M Đ đã phạm vào tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy Đ tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc P và Phan Thanh N đã phạm vào tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy Đ tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra gia đình của bị cáo C có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ được quy Đ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc P**: từ **08** năm **06** tháng tù đến **09** năm **06** tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Phan Thanh Nhựt**: từ **07** năm **06** tháng tù đến **08** năm **06** tháng tù

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Cao C**: từ **07** năm tù đến **08** năm tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn M Đ**: từ **07** năm tù đến **08** năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Y T bày lời bào chữa:*

Trong vụ án này, các bị cáo khai bắt nhất, tuy nhiên trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội của mình. Việc buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc là đúng đắn vì vậy các bị cáo không tranh luận

Riêng đối với bị cáo C, lời khai của bị cáo không thống nhất tuy nhiên bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như mô tả tại Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.

Cần phải xem xét thêm bị cáo C có dùng nhà mình làm địa điểm để sử dụng ma túy hay không? Vì nhà C kinh doanh dịch vụ Karaoke nên mọi người tự động đến nhà C. Do nhận thức của bị cáo về “Nước khỏe” nên đã sử dụng ma túy.

Đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ của bị cáo C, tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo không kêu oan, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình có công với cách mạng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức thấp nhất xét xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành Đ T bày:*

Vào lúc 14 giờ ngày 30/8/2021 anh có ngòai nhậu với bị cáo P, Nhựt, Đ tại hồ cá và có sử dụng ma túy “Khay” ma túy này là của bị cáo P. Sau khi nhậu xong anh cùng với các bị cáo P, Đ, N và một số anh em đi đến quán Karaoke nhà bị cáo C, tại đây anh tiếp tục nhậu và sử dụng ma túy, còn ma túy ở đâu có thì anh không biết. Anh đã bị Công an huyện Xuân Lộc ra quyết Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị T T bày:* Chị là vợ bị cáo Nguyễn Cao C, ngày 30/8/2021 chị không có mặt tại quán Karaoke nên chị không biết sự việc xảy như thế nào. Quá T Cơ quan Công an bắt quả tang và khám xét có giữ của chị 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 60B5-636.72, hiện nay chị đã nhận lại xe. Chị không có ý kiến gì trong vụ án này.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C T bày:* Ông là cha ruột bị cáo Nguyễn Cao C. Sự việc xảy ra ngày 30/8/2021 ông không biết.

Quá T Cơ quan Công an bắt quả tang và khám xét có giữ của ông 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 60B5-083.05 hiện ông đã nhận được xe. Ông không có ý kiến gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng: Cơ quan C sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo được mô tả trong Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố là đúng người đúng tội, không oan sai. Thể hiện: Vào lúc 23 giờ 00 Pt ngày 30/8/2021, tại quán karaoke Dân Ca của Nguyễn Cao C thuộc ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ; Công an huyện Xuân Lộc và Công an xã Xuân Hưng kiểm tra, phát hiện Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn M Đ, Phan Thanh Nhựt, Phạm Thanh M, Phùng Tấn T, Phùng Thị Tấn K, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hoàn M, Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 3, quán karaoke Dân Ca. Kết quả giám Đ các chất ma túy được thu giữ khẳng Đ: mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1), được niêm phong gửi đến giám Đ là ma túy, có khối lượng 0,0126gam, loại Ketamine; mẫu chất lỏng không màu (ký hiệu M2), được niêm phong gửi đến giám Đ là ma túy, có khối lượng không xác Đ được, loại Methamphetamine và MDMA phù hợp với kết quả kiểm tra ma túy trong máu của các đối tượng nêu trên.

Quá T điều tra xác Đ: Vào khoảng 14 giờ 00 Pt ngày 30/8/2021, Nguyễn Ngọc P có hành vi mua ma túy loại Ketamine của Trần Thế Tiến và Phan Thanh N có hành vi chuẩn bị 01 (một) cái ly sứ màu trắng, thành ly có in họa tiết hình con rồng, 01 (một) ống hút nhựa màu xanh tại khu vực chòi bếp của P và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng của N làm công cụ để pha chế ma túy để cho Nguyễn Thành Đ, Nguyễn M Đ, Nguyễn Hoàn M cùng sử dụng chung tại hồ cá thuộc ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ của Nguyễn Ngọc P. Sau đó, P rủ Nguyễn Thành Đ, Nguyễn M Đ, Nguyễn Hoàn M, Phan Thanh Nhựt, Phùng Thị Tấn K đến quán karaoke Dân Ca chơi. Khi đi, Nguyễn M Đ cầm theo gói ma túy loại Ketamine của P để trên bàn chưa sử dụng hết để đem đến quán karaoke Dân ca sử dụng tiếp.

Tại quán karaoke Dân Ca, C sử dụng phòng hát số 3, số 4, Đ đưa gói ma túy cho Npha chế để sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy mà Nguyễn M Đ đem từ hồ cá của P đến, Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P đã góp tiền để Phan Thanh N đi mua ma túy “ Đông trùng hạ thảo” đem về pha chế cho Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn M Đ, Phan Thanh Nhựt, Phạm Thanh M, Phùng Tấn T,

Phùng Thị Tấn K, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hoàn M, Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V cùng nhau sử dụng ma túy.

Ngoài ra, C thấy đã hết ma túy để sử dụng nên gọi điện thoại cho Trần Thế Tiến mua ma túy với số tiền 3.500.000 đồng sẽ trả tiền sau. Khi C gọi điện thoại cho Tiến mua ma túy thì không thỏa thuận với ai. C dự Đ mua ma túy để sử dụng chung, ngày hôm sau sẽ thông báo cho những người sử dụng ma túy chung góp tiền trả cho Tiến.

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và nhận thức được sự nguy hiểm của dịch bệnh nhưng bất chấp những quy Đ của Nhà nước về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid- 9 tại địa phương các bị cáo đã có hành vi tụ tập ăn nhậu và sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Bị cáo C gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy Đ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

01 (một) ly thủy tinh màu trắng, thành ly có in họa tiết hình con rồng, dưới đáy ly có vết muối màu đen, bên trong đáy ly có chất bột màu trắng được niêm phong, ký hiệu M1. 01 (một) vỏ gói nylon màu vàng, kích thước 06x07cm, có hoa văn và chữ nước ngoài, bị rách một góc và 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, 01 đầu bị cắt xéo được niêm phong, ký hiệu M2 được niêm phong số 1787/KLGD - PC09 ngày 08/9/2021 là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe ô tô hiệu Honda Civic, biển số 60A-933.05 thu giữ của Phùng Thị Tấn K. Quá T điều tra xác Đ là tài sản của Phùng Thị Tấn K, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết Đ xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Phùng Thị Tấn K là phù hợp

- 01 (một) xe ô tô hiệu Mitsubishi Xpander, biển số 60A-832.72 thu giữ của Phạm Thanh M. Quá T điều tra xác Đ là tài sản của anh Mai Văn Phong, sinh năm 1991, trú tại ấp 2B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết Đ xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Mai Văn Phong là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng, biển số 60B5-636.72 thu giữ của Nguyễn Cao C. Quá T điều tra xác Đ là tài sản của chị Đặng Thị T, sinh năm 1991, trú tại ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết Đ xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị Đặng Thị T là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 60B5-083.05 thu giữ của Nguyễn Cao C. Quá T điều tra xác Đ là tài sản của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963, trú tại ấp 1, xã X, huyện L, tỉnh Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết Đ xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông Nguyễn Văn C là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô loại Exciter màu đỏ đen, biển số 59U1-08767, số máy 1S92009336, số khung RLCE1S9266Y009336 thu giữ của Phùng Tấn T. Quá T điều tra xác Đ là tài sản của anh Đặng Hoàng Nhân, sinh năm 1989, trú tại khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí M bị mất nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã bàn giao xe mô tô trên cho Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

* Đối với đối tượng Trần Thế Tiến (Bi) bán ma túy cho Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Cao C, Phan Thanh N đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác M, đề nghị tách ra xử lý sau là phù hợp.

* Đối với lời khai của Phan Thanh N về việc mua ma túy của Nguyễn Huy Đoàn vào ngày 30/8/2021, quá T điều tra không thu giữ được ma túy của Nhựt, Nguyễn Huy Đoàn không thừa nhận đã bán ma túy cho Nhựt, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu thập được các chứng cứ khác để chứng M nên không có cơ sở để xử lý.

* Đối với Phạm Thanh M, Phùng Tấn T, Phùng Thị Tấn K, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hoàn M, Nguyễn Thị Mỹ T, Hứa Thị Tường V, Nguyễn Văn D, Trần Văn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Xuân Lộc đã Quyết Đ xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

* Đối với hành vi đưa 2.000.000 đồng cho P để mua ma túy của Phạm Thanh M. Quá T điều tra xác Đ, khi P hỏi xin M 2.000.000 đồng để mua “đồng trùng hạ thảo” về uống cho khỏe nên M không biết “Đồng trùng hạ thảo” là ma túy. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu thập được các chứng cứ khác để chứng M nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi trên của M.

* Đối với hành vi gọi Phùng Tấn T đến quán karaoke Dân Ca và T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại đây của Phùng Thị Tấn K. Quá T điều tra xác Đ, Phùng Thị Tấn K chỉ gọi điện thoại cho Phùng Tấn T đến để chở K về nhà, việc T đến sử dụng ma túy do T tự nguyện, K không biết, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu thập được các chứng cứ khác để chứng M nên không có cơ sở để xử lý.

* Đối với hành vi gọi Nguyễn Thị Mỹ T và Hứa Thị Tường V đến quán karaoke Dân Ca và T, V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại đây của Nguyễn Thành Đ. Quá T điều tra xác Đ, Nguyễn Thành Đ chỉ gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Mỹ T và Hứa Thị Tường V đến để ăn nhậu, việc T, V đến sử dụng ma túy thì Đ không biết, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu thập được các chứng cứ khác để chứng M nên không có cơ sở để xử lý.

* Đối với Nguyễn Văn D, Trần Văn V là nhân viên của quán karaoke Dân Ca được C gọi đến để phụ giúp dọn dẹp tại quán khi có yêu cầu của C và không sử dụng ma túy tại quán karaoke Dân Ca. Tuy nhiên, theo như khai nhận của D và V đã sử dụng ma túy MDMA (thuốc lắc) và ketamine (khay) vào ngày

27/8/2021 nên khi lực lượng Công an kiểm tra (test nhanh) phát hiện D và V D tính với ma túy. Công an huyện Xuân Lộc đã Quyết Đ xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

[6] **Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** Phù hợp nên chấp nhận

[7] **Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cao C:** Phù hợp một phần nên chấp nhận một phần

[8] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cao C, Nguyễn M Đ, Nguyễn Ngọc P và Phan Thanh Nphạm tội: “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”,

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc P: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Thanh Nhựt: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2021

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Cao C: 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2021

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn M Đ: 07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2021

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong, số 1787/KLGD-PC09 ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Cao C, Nguyễn Ngọc P, Phan Thanh N và Nguyễn M Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly